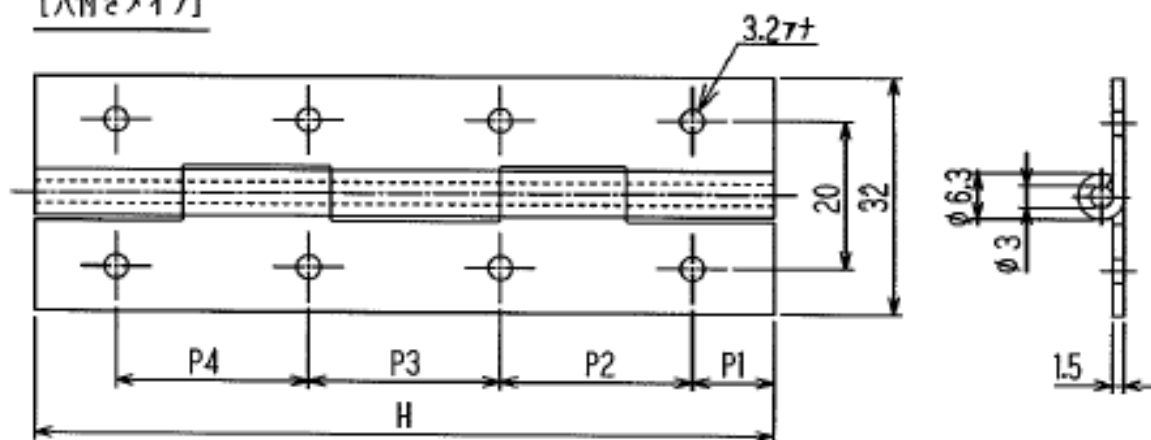
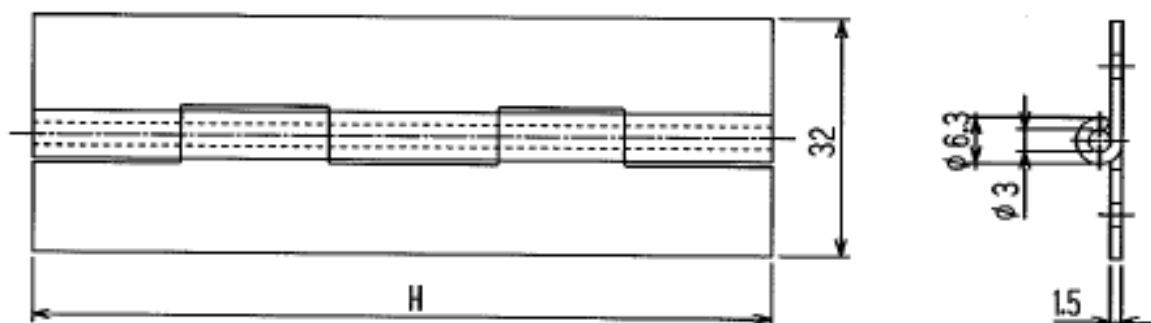


【穴付きタイプ】



【穴無しタイプ】



品 番		H	P1	P2	P3	P4	管数
【穴付きタイプ】	【穴無しタイプ】						
TKH-25CA	TKH-25CNA	25	6	13	-	-	3
TKH-30CA	TKH-30CNA	30	7	16	-	-	3
TKH-40CA	TKH-40CNA	40	8	24	-	-	3
TKH-50CA	TKH-50CNA	50	10	30	-	-	3
TKH-60CA	TKH-60CNA	60	8	22	22	-	5
TKH-65CA	TKH-65CNA	65	8.5	24	24	-	5
TKH-75CA	TKH-75CNA	75	9.5	28	28	-	5
TKH-80CA	TKH-80CNA	80	10	30	30	-	5
TKH-90CA	TKH-90CNA	90	10	35	35	-	5
TKH-100CA	TKH-100CNA	100	11	26	26	26	5

作成日
2007. 11. 01

検図
安藤

TRUSCO トラスコ中山株式会社

品名
TKH型蝶番

品番
TKH-00CA (CNA)